

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÁI NƯỚC  
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 220/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 30-9-2020

*“V/v tranh chấp ly hôn”*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Hiền

*Các vị Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Quốc Trung

Ông Nguyễn Văn Sol

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 325/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020. Về việc *“Tranh chấp ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Kim Th - Sinh năm 1999 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp NH, thị trấn CN huyện CN, tỉnh Cà Mau.

**- Bị đơn:** Anh Lê Xuân Đ - Sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp NH, thị trấn CN huyện CN, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo chị Nguyễn Kim Th trình bày:*

**- Về hôn nhân:** Chị và anh Lê Xuân Đ chung sống với nhau vào năm 2018, đến ngày 27/5/2019 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Việt Thắng, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi nhau, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Đ không lo làm chăm sóc gia đình. Chị và anh Đ đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay. Nay xét thấy đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu xin ly hôn với anh Lê Xuân Đ.

- *Về con chung*: Trong quá trình chung sống chị và anh Đ có 01 con chung tên Lê Mộng V, sinh ngày 12/10/2018 hiện đang sống chung với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Trong thời gian chung sống chị và anh Lê Xuân Đ không nợ ai, cũng không ai nợ anh chị nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Lê Xuân Đ, Tòa án đã tổng Đ Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Tòa án cũng đã triệu tập anh Đ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh Đ đều vắng mặt không lý do.

### **TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:**

[1] Tranh chấp giữa chị Nguyễn Kim Th và anh Lê Xuân Đ là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Đ có địa chỉ tại ấp Ngọc Hườn, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

*Về hôn nhân*: Chị Th và anh Đ chung sống với nhau vào năm 2018, đến năm 2019 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Việt Thắng, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của chị Th và anh Đ là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị Th và anh Đ thật sự có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được, đã sống ly thân với nhau từ cuối năm 2019 cho đến nay. Tại phiên tòa, chị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Đ. Anh Đ không tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của chị Th.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình thì chị Th có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị Th đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, anh Đ đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh Đ hợp lệ

đến lần thứ hai với nội dung triệu tập anh Đ đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh Đ vẫn vắng mặt không lý do. Do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh Đ. Anh Đ không đến Tòa án để hòa giải và tham gia phiên tòa, cho thấy anh Đ không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Th đối với anh Đ là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

*Về con chung:* Xét thấy, tính đến ngày xét xử con của chị Th và anh Đ là cháu Lê Mộng V, sinh ngày 12/10/2018 dưới 36 tháng tuổi. Theo khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định “*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con*”, hiện cháu Vân đang sống chung với chị Th đã ổn định về đời sống và tâm lý, chị Th yêu cầu nuôi con, anh Đ không có ý kiến. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị Th là phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, chị Th không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

*Về tài sản chung:* Chị Nguyễn Kim Th xác định chị và anh Đ tự thỏa thuận, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

*Về nợ chung:* Chị Nguyễn Kim Th xác định trong thời gian chung sống chị và anh Lê Xuân Đ không có nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với anh Đ vắng mặt tại phiên tòa, anh không có ý kiến gì về con chung, tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Th phải chịu theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:***

*Về hôn nhân:* Chấp nhận cho chị Nguyễn Kim Th được ly hôn với anh Lê Xuân Đ.

*Về con chung:* Giao con là Lê Mộng V, sinh ngày 12/10/2018 cho chị Nguyễn Kim Th tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Lê Xuân Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

*Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:* Chị Nguyễn Kim Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0005556 ngày 14/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, chị Th nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Lê Xuân Đ không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm chị Nguyễn Kim Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Xuân Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- UBND xã Việt Thắng, huyện Phú Tân;
- Lưu VP-HS.

**Trần Thanh Hiền**